

KHGD CHỦ ĐỀ BÉ VỚI MÙA HÈ - LỚP NHÀ TRẺ C
NĂM HỌC 2024 - 2025

Tên mục tiêu	Mục tiêu giáo dục	Chủ đề thực hiện	Nội dung – Hoạt động giáo dục
		BÉ VỚI MÙA HÈ	
I. Giáo dục phát triển thể chất			
a) Phát triển vận động			
1. Thực hiện động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp			
MT1	1. Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng và chân. (theo hiệu lệnh của bản nhạc/bài hát, tập kết hợp các dụng cụ (tập với gậy, với vòng , dải lụa)	✓	Thực hiện các động tác nhóm tay; lưng, bụng, lườn; chân trong giờ thể dục sáng và bài tập phát triển chung giờ hoạt động phát triển thể chất. Thực hiện chủ đề 8,9. Tập với gậy, tập với quả bông, với cành hoa, tập với bài " Máy bay", " Chiếc đồng hồ). - Hô hấp: Hít vào, thở ra, gà gáy, thổi nơ, máy bay kêu ù ù... - Tay: Đưa ra sau kết hợp với lắc bàn tay - Bụng, lườn: Cúi người xuống, thẳng người lên -Chân: Co duỗi từng chân
2. Thực hiện vận động cơ bản và phát triển tố chất vận động ban đầu			
MT2	2.1. Giữ được thăng bằng trong vận động đi/ chạy thay đổi tốc độ nhanh - chậm theo cô hoặc đi trong đường hẹp có bề vật trên tay.	✓	Hoạt động vận động: - Bước lên xuống bậc cao 15cm Đi trên dải lụa trên mặt đất

MT3	2.2. Thực hiện phối hợp vận động tay - mắt: tung - bắt bóng với cô ở khoảng cách 1m; ném vào đích xa 1-1,2m.	✓	Hoạt động vận động: + Ném bóng trúng đích (đích xa 70- 100cm) + Tung - bắt bóng cùng cô ở khoảng cách từ 1m
MT4	2.3. Phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò để giữ được vật đặt trên lưng. (trải nghiệm làm chú bộ đội đeo ba lô chui qua hầm (ứng dụng steam)	✓	Hoạt động vận động: + Bò theo đường zích zắc.
MT5	2.4. Thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động ném, đá bóng: ném xa lên phía trước bằng một tay (tối thiểu 1,5m).	✓	Hoạt động vận động: + Ném xa lên phía trước bằng 1 tay (tối thiểu 1,5m)
3. Thực hiện vận động cử động của bàn tay, ngón tay			
MT7	3.1. Vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện “múa khéo”. (ứng dụng steam)	✓	Hoạt động với đồ vật: + Chuyển hạt bằng tay + Vặn ốc
MT8	3.2. Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay-mắt trong các hoạt động: nhào đất nặn; vẽ tổ chim; khâu vòng tay, chuỗi đeo cổ.	✓	Hoạt động với đồ vật: + Tập cầm bút tô ,vẽ + Chắp ghép hình
b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe			
1. Có một số nền nếp, thói quen tốt trong sinh hoạt			
MT9	1.2. Ngủ 1 giấc buổi trưa.	✓	Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: - Luyện thói quen ngủ một giấc ngủ trưa
MT10	1.3. Đi vệ sinh đúng nơi qui định.	✓	Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: - Hướng dẫn trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định
2. Thực hiện một số việc tự phục vụ, giữ gìn sức khỏe			

MT12	2.1. Làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (lấy nước uống, đi vệ sinh...). (Biết nói với người lớn khi bị đau chảy máu).	✓	Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Tập một số thao tác đơn giản trong rửa tay, rửa mặt: Tập luyện kỹ năng: đánh răng, lau mặt.
MT13	2.2. Chấp nhận: đội mũ khi ra nắng; đi giày dép; mặc quần áo ấm khi trời lạnh.(Có một số hành vi tốt trong vệ sinh phòng bệnh khi được nhắc nhở, vệ sinh răng miệng g chăm sóc và bảo vệ mắt biết đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên xe máy.)	☆	Hoạt động khác: + Đội mũ khi ra nắng, đeo khẩu trang, mặc áo nắng.

3. Nhận biết và tránh một số nguy cơ không an toàn

MT14	3.1. Biết và tránh một số hành động nguy hiểm (leo trèo lên lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn, ...) khi được nhắc nhở.	✓	Hoạt động khác: - Biết một số hành động nguy hiểm không nên làm như (leo trèo lên lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn, ...)
MT15	3.2. Biết tránh một số vật dụng, nơi nguy hiểm (bếp đang đun, phích nước nóng, xô nước, giềng) khi được nhắc nhở.	✓	Thực hành kỹ năng phòng tránh khi có hỏa hoạn, cháy nổ

II. Giáo dục phát triển nhận thức

1. Khám phá thế giới xung quanh bằng các giác quan

MT16	1. Sờ nắn, nhìn, nghe, ngửi, nếm để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng. (ứng dụng steam: trải nghiệm với bắp ngô, quả bưởi...)	✓	Hoạt động chơi: - Nếm vị của một số thức ăn, quả (Ngọt, mặn, chua) Hoạt động khác: Tìm đồ vật vừa mới cắt dầu
MT17	2.1 Chơi bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi. Sử dụng được một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc. (Thực	✓	Hoạt động chơi: - Chơi, bắt chước một số hành động quen thuộc của

	hành một số thí nghiệm đơn giản áp dụng theo phương pháp giáo dục tiên tiến(Mon tesori)		những người gần gũi; Bế em; Cho em ăn; Ru em ngủ... Một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc, sử dụng được đồ dùng đồ chơi quen thuộc
MT19	2.5. Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của thời tiết mùa, trải nghiệm lễ hội mùa xuân.	☆	Hoạt động nhận biết: Tên và một vài đặc điểm nổi bật của thời tiết mùa hè - Nhận biết: Thời tiết mùa hè Hoạt động âm nhạc: NDC: Nghe hát: Cho tôi đi làm mưa với Nhạc và lời: Hoàng Hà NDKH: VĐTN: Cùng múa vui
2. Thể hiện sự hiểu biết về các sự vật, hiện tượng gần gũi			
MT20	2.6 Chỉ hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi có kích thước to/nhỏ theo yêu cầu.	✓	Hoạt động khác: - Kích thước to – nhỏ - Hình tròn, hình vuông. - Số lượng một- nhiều
III. Giáo dục phát triển ngôn ngữ			
1. Nghe hiểu lời nói			
MT26	1.1. Thực hiện được nhiệm vụ gồm 2-3 hành động. Ví dụ: Cháu cất đồ chơi lên giá rồi đi rửa tay.	✓	Hoạt động khác: - Nghe các từ chỉ tên gọi đồ vật, sự vật, hành động quen thuộc.
MT27	1.2. Trả lời các câu hỏi: “Ai đây?”, “Cái gì đây?”, “...làm gì?”, “....thế nào?” (ví dụ: con gà gáy thế nào?”, ...)	✓	- Nghe và trả lời các câu hỏi Cái gì? Để làm gì?

			Nghe và trả lời các câu hỏi cái gì? Để làm gì? Ở đâu? Như thế nào?
MT28	1.3. Hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật.	✓	Hoạt động làm quen văn học: - Nghe các bài thơ đồng dao, hò vè, câu đố, bài hát và truyện ngắn. LQVH : Truyện: Chiếc ô của Thỏ Trắng (HT1) NDKH: Trò chơi: Trời nắng trời mưa - Truyện: Cóc gọi trời mưa - T/C: Trời nắng trời mưa
2. Nghe, nhắc lại các âm, các tiếng và các câu			
MT29	2.1. Phát âm rõ tiếng.	✓	Hoạt động làm quen văn học: LQVH thơ: Bóng mây LQVH thơ: Mưa Hoạt động khác: Thể hiện nhu cầu, mong muốn và hiểu biết bằng 1-2 câu đơn giản và câu dài. Nhận biết tập nói: - Sử dụng các từ chỉ đồ vật, con vật, đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp
MT30	2.2. Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.	✓	Hoạt động làm quen văn học: - Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3 - 4 tiếng.

3. Sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp			
MT31	3.1. Nói được câu đơn, câu có 5 - 7 tiếng, có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm quen thuộc.	✓	Hoạt động nhận biết: - Nói được câu đơn, câu có 5-7 tiếng, có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm quen thuộc. - Nhận biết: Áo màu đỏ, Quần màu xanh Nhận biết cái mũ, cái ô NDKH: Trò chơi Ai nhanh hơn Nhận biết : Hình tam giác, hình chữ nhật.
MT32	3.2. Sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau: -Chào hỏi, trò chuyện. -Bày tỏ nhu cầu của bản thân. -Hỏi về các vấn đề quan tâm như: con gì đây? cái gì đây?, ...	✓	Hoạt động nhận biết: - Hỏi về các vấn đề quan tâm như: con gì đây?, cái gì đây?,...
MT33	3.3. Nói to, đủ nghe, lễ phép, làm quen sách, truyện, làm quen cách giờ sách, cách đọc tại góc thư viện. ứng dụng steam	☆	Kỹ năng sống: - Lắng nghe khi người lớn đọc sách - Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh.
IV. Giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ			
1. Biểu lộ sự nhận thức về bản thân			
MT34	1.2 Thể hiện điều mình thích và không thích.	✓	Hoạt động giao lưu cảm xúc: - Nhận biết một số đồ dùng, đồ chơi yêu thích của mình.
2. Nhận biết và biểu lộ cảm xúc với con người và sự vật gần gũi			

MT36	2.1. Biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói.	✓	Hoạt động khác: - Thích giao tiếp với những người xung quanh
MT37	2.2. Nhận biết được trạng thái cảm xúc vui, buồn, sợ hãi.	✓	Hoạt động giao lưu cảm xúc: - Nhận biết và thể hiện một số trạng thái và cảm xúc: Vui, buồn, tức giận, sợ hãi.
MT38	2.3. Biểu lộ cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi qua nét mặt, cử chỉ.	✓	Hoạt động giao lưu cảm xúc: - Biểu lộ một số trạng thái và cảm xúc: Vui, buồn, sợ hãi.
3. Thực hiện hành vi xã hội đơn giản			
MT40	3.1. Biết chào, tạm biệt, cảm ơn, ạ, vâng ạ.	✓	Hoạt động khác: - Thực hiện một số hành vi văn hóa và giao tiếp: chào tạm biệt, cảm ơn, nói từ “ạ, vâng ạ”, chơi cạnh bạn không cầu bạn.
MT41	3.2. Biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại...).	✓	Hoạt động chơi: - Tập sử dụng, dùng đồ chơi để thể hiện một số hành vi hội đơn giản thông qua các trò chơi hoạt động góc chơi mọi lúc mọi nơi: Chơi bế em, khuấy bột, nghe điện thoại.
MT42	3.3. Chơi thân thiện cạnh trẻ khác.(Biết phối hợp cùng bạn trong nhóm chơi.)	✓	Hoạt động chơi: - Chơi thân thiện với bạn, chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn.
MT43	3.4. Thực hiện một số yêu cầu của người lớn.	✓	Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: - Thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt

			ở nhóm, lớp: Xếp hàng, chờ đến lượt, để đồ chơi vào nơi quy định.
4. Thể hiện cảm xúc qua hát, vận động theo nhạc/ tô màu, vẽ, nặn, xếp hình, xem tranh			
MT44	4.1. Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát / bản nhạc quen thuộc.	✓	Hoạt động âm nhạc: - Nghe hát và tập vận động đơn giản theo nhạc -NDC: Dạy hát: Mùa hè đến Lời: Nguyễn Thị Nhung - Trò chơi: Tai ai tinh VĐTN: Mùa hè đến rồi Lời: Nguyễn Thị Nhung NDKH: Nghe hát: Nắng sớm -NDC: Dạy hát: Cùng múa vui - Trò chơi: Tai ai tinh
MT45	4.2. Thích tô màu, vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc), trải nghiệm tạo ra sản phẩm từ nguyên liệu thiên nhiên. ứng dụng steam.	✓	Hoạt động khác: Vẽ nặn , xé dán xếp hình , xem tranh Hoạt động tạo hình: - Vẽ các đường nét khác nhau, di màu. Xé, vò, xếp hình, - Làm quen với đất nặn Tô màu ông mặt trời - Hát bài: Cháu vẽ ông mặt trời

			Làm đám mây bằng bông NDKH: Trời nắng trời mưa HĐTH: - Làm tên lửa giấy - T/C: Mưa to mưa nhỏ Hoạt động với đồ vật: Xếp bể bơi NDKH: Mùa hè đến
Các hoạt động không phục vụ mục tiêu			

Ban giám hiệu

Khối trưởng

Giáo viên